|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

**Đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn**

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Nội dung chính của Báo cáo đánh giá tác động bao gồm:

# I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN

## 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 79/2012/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 15/2016/NĐ-CP) có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2016. Trong 5 năm triển khai thực hiện, hai văn bản trên đã thể chế hòa chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước về văn hóa, nghệ thuật vào thực tiễn đời sống và góp phần tích cực giúp cơ quan quản lý thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động sáng tạo nghệ thuật.

Tuy nhiên, lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn chứa đựng yếu tố đặc thù cao, do đặc điểm có tính sáng tạo, nhanh thay đổi và tiếp nhận cái mới, vì vậy một số quy định pháp luật hiện tại không còn phù hợp với thực tiễn đời sống nghệ thuật cần được sớm sửa đổi, bổ sung kịp thời những nhằm tạo hành lang pháp lý giúp cho quản lý tốt hơn hoạt động nghệ thuật biểu diễn trong thời gian tới. Trong thực tiễn vừa qua, một số chính sách đã phát sinh những bất cập cần sớm được sửa đổi, bổ sung gồm: Điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; chính sách đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; chính sách đối với cá nhân đại diện Việt Nam ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu, chính sách thực thi quyền tác giả trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; chính sách phổ biến tác phẩm sáng tác trước năm 1975 và do tác giả là người Việt Nam định cư ở nước ngoài sáng tác.

Những vấn đề bất cập phát sinh phát sinh trong thực tiễn có nhiều nguyên nhân có thể xuất phát từ yếu tố khách quan và có những nội dung xuất phát từ yếu tố chủ quan, duy ý trí trong việc thực thi, áp dụng pháp luật. Tất cả những chính sách này nếu không kịp thời được sửa đổi, bổ sung sẽ tạo ra khoảng trống về mặt pháp lý trong công tác quản lý nhà nước và phần nào hạn chế sự phát triển của hoạt động nghệ thuật biểu diễn trong thời gian tới.

## 2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Hoàn thiện các chính sách trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn về cơ chế kiểm soát hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trực tiếp và qua môi trường mạng internet đến công chúng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đảm bảo sự nghiệp “phát triển văn học, nghệ thuật đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của nhân dân” được quy định tại khoản 2 Điều 60 Hiến pháp 2013.

- Giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh của các đơn vị nghệ thuật, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, tiếp tục rà soát thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia sáng tạo văn học, nghệ thuật phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa dân tộc, đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, đúng quy định pháp luật, ngăn chặn hành vi vi phạm gây ảnh hưởng đến hoạt động nghề nghiệp của những nghệ sỹ chân chính, những cá nhân hoạt động nghệ thuật bằng năng lực và sự sáng tạo.

- Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách đãi ngộ nghệ sỹ, đội ngũ sáng tạo làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; quy định về tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn và cơ chế phân cấp giữa các cơ quan Trung ương và địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

- Kế thừa và tiếp tục thực hiện đối với các quy định chung về nội dung chính sách của Nhà nước và hệ thống thiết chế quản lý các hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn và các quy định điều kiện của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn đảm bảo các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn là ngành nghề có điều kiện theo quy định Luật Đầu tư năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13.

# II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

## 1. Chính sách 1: Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh đối với hoạt động “Kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, tổ chức thi người đẹp, người mẫu” và “Kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu” thay thế các quy định cấm trong các Nghị định hiện hành

***1.1. Xác định vấn đề bất cập***

- Hiện nay, theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014, lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn có **02** ngành, nghề thuộc Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện là “Kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, tổ chức thi người đẹp, người mẫu” và “Kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu”.

+ Đối với ngành, nghề “Kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang”, điều kiện chủ thể được tham gia hoạt động khi là một trong những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP như sau:*“a) Nhà hát; Đoàn nghệ thuật; Nhà Văn hóa; Trung tâm Văn hóa, Thể thao; b) Nhà hát, đoàn nghệ thuật thuộc lực lượng vũ trang; c) Doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; d) Hội Văn học, nghệ thuật; cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật; đ) Cơ quan phát thanh, cơ quan truyền hình; e) Chủ địa điểm, hộ kinh doanh tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.”*

+ Đối với ngành nghề “Kinh doanh tổ chức thi người đẹp, người mẫu”, điều kiện chủ thể đầu tư, kinh doanh được quy định tại Điều 17 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP như sau: *“1. Tổ chức Việt Nam có đăng ký kinh doanh dịch vụ văn hóa, nghệ thuật hoặc quyết định thành lập có chức năng hoạt động văn hóa, nghệ thuật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 2. Tổ chức nước ngoài phối hợp với tổ chức Việt Nam có đăng ký kinh doanh dịch vụ văn hóa, nghệ thuật hoặc quyết định thành lập có chức năng hoạt động văn hóa, nghệ thuật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tổ chức cuộc thi tại Việt Nam.”*

+ Đối với điều kiện kinh doanh, phân phối bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu, Nghị định số 79/2012/NĐ-CP và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP quy định hạn chế tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện hoạt động trên tại Việt Nam như sau:*“1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài chỉ được phân phối bản ghi âm ca múa nhạc, sân khấu trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các quy định pháp luật khác có liên quan; 2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài không được trực tiếp phân phối bản ghi hình ca múa nhạc, sân khấu trên lãnh thổ Việt Nam.”*

Các quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP về điều kiện đối với chủ thể kinh doanh trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn có thể phù hợp trong giai đoạn trước tuy nhiên hiện nay với sự phát triển của lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, hoạt động giao lưu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và việc ban hành mới các văn bản luật đã đặt ra yêu cầu điều chỉnh các chính sách lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn để bảo đảm thực hiện một cách thống nhất, minh bạch, công khai trong hoạt động quản lý nhà nước và việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, đặc biệt là đối với các thương nhân tổ chức thi người đẹp và người mẫu và các thương nhân lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

- Một số điều, khoản tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP của Chính phủ có quy định “Những quy định cấm” và viện dẫn một số nội dung cấm đến Nghị định số 103/2009/NĐ-CP, những quy định này không còn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật” vì vậy cần được sửa đổi, quy định lại cho phù hợp.

Những nội dung trên đặt ra yêu cầu phải điều chỉnh chính sách cho phù hợp, chặt chẽ đối với các hoạt động nghệ thuật biểu diễn trong giai đoạn hiện nay trên cơ sở Luật Đầu tư năm 2014 và các văn bản hướng dẫn liên quan nhưng không hạn chế quyền con người, quyền công dân đảm bảo tuân thủ quy định của Hiến pháp.

***1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

- Hoàn thiện, bổ sung các quy định về “quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm” của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nghệ thuật biểu diễn nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bổ sung quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

- Chuyển đổi từng bước phương thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm trong xây dựng, thực hiện các điều kiện kinh doanh, gắn với nghĩa vụ và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật trong hoạt động đầu tư kinh doanh của các tổ chức, cá nhân.

- Đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh phù hợp cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo minh bạch và thuận lợi trong quá trình thực hiện.

- Hoàn thiện khung pháp lý về điều kiện đối với các chủ thể kinh doanh ngành, nghề phù hợp với Luật Đầu tư năm 2014.

- Đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 và các văn bản Luật có liên quan.

***1.3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp 1: Bổ sung quy định quyền, nghĩa vụ của các đối tượng tham gia hoạt động nghệ thuật biều diễn và tổ chức thi người đẹp, người mẫu và kế thừa các thủ tục cấp giấy phép thẩm định nội dung như hiện nay*

- Bãi bỏ quy định cấm hiện hành.

- Hoàn thiện, bổ sung các quy định về quyền, nghĩa vụ của các nhóm đối tượng sau: Đối tượng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; đối tượng sản xuất, phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; đối tượng tổ chức thi người đẹp, người mẫu; cá nhân hoạt động nghề nghiệp biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.

- Kế thừa quy định thủ tục hành chính để quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu; phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu, gồm:

(1) Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.

(2) Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu.

(3) Cấp giấy phép phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

- Quy định cụ thể các trường hợp thu hồi giấy phép, trường hợp không xem xét cấp giấy phép và trường hợp đặc biệt (tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang không phải đề nghị cấp giấy phép) nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân.

*Giải pháp 2: Bổ sung quy định quyền, nghĩa vụ đồng thời quy định cụ thể điều kiện của các đối tượng tham gia hoạt động nghệ thuật biều diễn và tổ chức thi người đẹp, người mẫu và sửa đổi theo hướng đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép thẩm định nội dung hiện nay*

- Bãi bỏ quy định cấm hiện hành.

- Hoàn thiện, bổ sung các quy định về quyền, nghĩa vụ của các nhóm đối tượng sau: Đối tượng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; đối tượng sản xuất, phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; đối tượng tổ chức thi người đẹp, người mẫu; cá nhân hoạt động nghề nghiệp biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.

- Quy định cụ thể điều kiện của chủ thể đầu tư kinh doanh ngành, nghề dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu; phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu như sau:

+ Quy định cụ thể điều kiện chủ thể đầu tư kinh doanh gồm: Năng lực hành vi dân sự của người đại diện theo pháp luật; khả năng của chủ thể đầu tư kinh doanh và một số điều kiện về cơ sở, vật chất.

+ Quy định hình thức chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh phù hợp với nội dung tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (sau đây gọi là Nghị định số 118/2015/NĐ-CP).

+ Quy định cụ thể điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài phù hợp nội dung tại Điều 10 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.

- Quy định điều kiện chất lượng cho hàng hóa, dịch vụ trong quá trình cung ứng của chủ thể đầu tư kinh doanh theo trên cơ sở kế thừa quy định thủ tục hành chính sau:

(1) Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.

(2) Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu.

(3) Cấp giấy phép phổ biến, lưu hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

Tuy nhiên, điều kiện về thành phần hồ sơ sẽ được cắt giảm đối với các tài liệu liên quan đến điều kiện chủ thể đầu tư kinh doanh để cơ quan có thẩm quyền tập trung thẩm định nội dung, chất lượng sản phẩm, dịch vụ, cụ thể:

+ Đối với thủ tục (1), thành phần hồ sơ là Đơn đề nghị và kịch bản chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang (cắt giảm 4/6 thành phần, chiếm tỷ lệ 66,7%).

+ Đối với thủ tục (2), thành phần hồ sơ là đơn đề nghị và đề án tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu (cắt giảm 2/4 thành phần, chiếm tỷ lệ 50%).

+ Đối với thủ tục (3), thành phần hồ sơ là đơn đề nghị và bản nhạc hoặc kịch bản chương trình ca múa nhạc, sân khấu có đầy đủ thông tin về tác giả, người biểu diễn (cắt giảm 6/8 thành phần, chiếm tỷ lệ 75 %).

- Quy định cụ thể các trường hợp thu hồi giấy phép, trường hợp không xem xét cấp giấy phép và trường hợp đặc biệt (tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang không phải đề nghị cấp giấy phép) nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân.

***1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*Giải pháp 1: Bổ sung quy định quyền, nghĩa vụ của các đối tượng tham gia hoạt động nghệ thuật biều diễn và tổ chức thi người đẹp, người mẫu và kế thừa các thủ tục cấp giấy phép thẩm định nội dung như hiện nay*

*Tác động tích cực:*

(1) Đối với nhà nước:

- Tạo khung pháp lý rõ ràng, minh bạch để các cá nhân, tổ chức hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thực hiện; bảo đảm các quy định của pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh.

- Bảo đảm sự ổn định trong các quy định quản lý nhà nước đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

(2) Đối với hệ thống pháp luật:

- Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp, không quy định nội dung cấm trong văn bản dưới luật.

- Bảo đảm cơ chế pháp lý trong việc ban hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

(3) Đối với thủ tục hành chính: Ổn định các quy định về thủ tục hành chính, không phát sinh thêm phí, lệ phí.

*Tác động tiêu cực:*

- Chưa đồng bộ, thống nhất với quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn được quy định tại Luật Đầu tư. Quy định đối với các chủ thể hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn chưa đáp ứng nội dung quy định về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh tại Điều 9 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp - chủ thể chính để phát triển các ngành, nghề kinh doanh thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trong giai đoạn phát triển nền kinh tế thị trường.

Theo quy định hiện nay, điều kiện của các doanh nghiệp là “có đăng ký kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang” hoặc “có đăng ký kinh doanh dịch vụ văn hóa, nghệ thuật” (thực hiện khi đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư) đang có một số bất cập như sau:

+ Chưa tạo ra sự công bằng đối với chủ thể khác như các nhà hát hoặc pháp nhân đầu tư, kinh doanh địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật do các đơn vị này phải đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, duy trì lương cho nhân viên... trong khi các doanh nghiệp chỉ cần đăng ký kinh doanh có thể tham gia hoạt động này.

+ Chưa tạo môi trường tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, các chương trình tổ chức biểu diễn có tính chất tự phát dẫn đến việc không chú trọng phát triển sáng tạo nghệ thuật, đào tạo người biểu diễn mà chỉ dừng lại ở việc tổ chức chương trình theo hình thức thuê các nghệ sỹ biểu diễn để bán vé, thu tiền.

- Chưa cụ thể hóa các cam kết về Dịch vụ giải trí (bao gồm nhà hát, nhạc sống và xiếc) - mã ngành CPC 9619 của Việt Nam khi gia nhập WTO và chưa phù hợp quy định phần vốn góp của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tại Điều 10 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.

*Giải pháp 2:* *Bổ sung quy định quyền, nghĩa vụ đồng thời quy định cụ thể điều kiện của các đối tượng tham gia hoạt động nghệ thuật biều diễn và tổ chức thi người đẹp, người mẫu và sửa đổi theo hướng đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép thẩm định nội dung hiện nay*

*Tác động tích cực:*

(1) Đối với nhà nước và các đối tượng chịu tác động của chính sách:

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch trong các hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; bảo đảm các quy định của pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh.

- Quy định xác định “điều kiện kinh doanh” tạo cơ chế khuyến khích đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ và lưu hành sản phẩm văn hóa.

- Quy định xác định “quy chuẩn kỹ thuật” đảm bảo chất lượng dịch vụ và sản phẩm văn hóa, kịp thời ngăn chặn các hoạt động sáng tác, truyền bá những sản phẩm văn học, nghệ thuật có nội dung, tư tưởng nghệ thuật thấp, ảnh hưởng xấu tới xã hội.

(2) Đối với hệ thống pháp luật:

- Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật trong nước và cam kết khi gia nhập WTO

- Tạo hành lang pháp lý thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường văn hóa và công nghiệp văn hóa.

- Bảo đảm cơ chế pháp lý trong việc ban hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

(3) Đối với thủ tục hành chính:

- Cắt giảm điều kiện thành phần hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính về đảm bảo chất lượng hàng hóa, dịch vụ của chủ thể đầu tư, kinh doanh.

- Không phát sinh phí, lệ phí.

***1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 2

Thẩm quyền ban hành: Chính phủ

## 2. Chính sách 2: Quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang của cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài đảm bảo phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước về văn hóa, nghệ thuật và công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài

***2.1. Xác định vấn đề bất cập***

- Theo quy định hiện nay, hoạt động biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang của cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được thực hiện thông qua các pháp nhân đủ điều kiện, sau khi các pháp nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép. Phương pháp quản lý này phù hợp trong thời kỳ trước đây khi số lượng đơn vị đề nghị cấp phép và tần suất biểu diễn của các nghệ sỹ còn ít, hoạt động quản lý đạt hiệu quả khi kiểm soát được buổi biểu diễn cũng như đảm bảo trách nhiệm của các đơn vị tổ chức.

Sau khi Nhà nước có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện, số lượng cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài về nước biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tăng lên đáng kể. Trong khoảng thời gian về Việt Nam (trung bình mỗi năm về 02 lượt, mỗi lượt về trong khoảng 03 tháng), những cá nhân này tham gia nhiều chương trình của các pháp nhân khác nhau sau khi được cấp giấy phép. Điều này không những dẫn đến việc có nhiều giấy phép khác nhau được cấp cho hoạt động biểu diễn của một cá nhân cùng một khoảng thời gian mà còn vô hình chung tăng thêm điều kiện kinh doanh cho các tổ chức, doanh nghiệp.

- Các cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài chịu ảnh hưởng của văn hóa nước định cư và bị tác động bởi nhiều yếu tố, hoàn cảnh khác nhau nên cần có sự phối hợp quản lý của các cơ quan hữu quan như cơ quan tuyên giáo, ngoại giao và an ninh... để hoạt động của nhóm đối tượng này được thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối văn hóa, văn nghệ và pháp luật của nhà nước.

Vì vậy, trong thời gian tới, chính sách đối với cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài tiếp tục tập trung trong công tác kiểm soát hoạt động biểu diễn tại Việt Nam nhưng theo hướng thông thoáng, không cần thông qua pháp nhân mà tự mình chịu trách nhiệm đối với hoạt động nghề nghiệp.

***2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

- Đảm bảo hoạt động biểu diễn nghệ thuật của cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối văn hóa, văn nghệ và pháp luật của nhà nước.

- Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh cho các tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang có sự tham gia của cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài

- Tạo điều kiện thuận lợi để nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam biểu diễn, phục vụ công chúng, khán giả trên tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26 tháng 03 năm 2004 về công tác đối với người việt nam ở nước ngoài và thực hiện nội dung tại Khoản Điều 18 Hiến pháp năm 2013 “Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, giữ quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng quê hương, đất nước”.

***2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp 1: Sửa đổi cấp giấy phép cho nhiều pháp nhân thành cấp giấy phép trực tiếp cho nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đề nghị về Việt Nam biểu diễn*

- Thay đổi nội dung chính sách từ việc cấp giấy phép cho nhiều pháp nhân thành cấp giấy phép trực tiếp cho nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đề nghị về Việt Nam biểu diễn (cấp giấy phép 1 lần, có thời hạn). Trong thời hạn giấy phép có hiệu lực, nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài có thể tham gia, thỏa thuận biểu diễn nghệ thuật cho nhiều pháp nhân đủ điều kiện “kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang”.

- Quy định cụ thể hơn cơ chế phối hợp, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc cấp phép cho nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài về Việt Nam biểu diễn.

- Bổ sung quy định các trường hợp không cấp giấy phép.

- Bổ sung quy định về hậu quả pháp lý đối với trường hợp vi phạm quy định pháp luật sau khi được cấp giấy phép.

*Giải pháp 2:* *Tiếp tục quy định việc cấp giấy phép theo quy định pháp luật hiện hành nhưng bổ sung quy định về cơ chế phối hợp quản lý nhà nước*

- Tiếp tục quy định việc cấp giấy phép theo quy định pháp luật hiện hành.

- Quy định cụ thể cơ chế phối hợp, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước trong thủ tục cấp phép.

- Bổ sung quy định các trường hợp không cấp giấy phép.

- Quy định hậu quả pháp lý đối với trường hợp vi phạm quy định pháp luật sau khi được cấp giấy phép.

***2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*Giải pháp 1: Sửa đổi cấp giấy phép cho nhiều pháp nhân thành cấp giấy phép trực tiếp cho nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đề nghị về Việt Nam biểu diễn*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước:

- Tiếp tục duy trì biện pháp quản lý nhà nước đối với nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, kịp thời định hướng hoạt động nghề nghiệp của họ phù hợp với giá trị chuẩn mực đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục dân tộc và pháp luật của nhà nước.

- Giúp các quy định thủ tục hành chính áp dụng hiệu quả hơn trong thực tế, cấp phép đúng đối tượng; giảm bớt thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước.

- Tạo cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động biểu diễn của nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Kiểm soát được hoạt động biểu diễn của nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài tại Việt Nam; có thể tạm dừng, đình chỉ hoạt động biểu diễn khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, hành vi đi ngược lại đường lối, chủ trương của Nhà nước, lợi ích dân tộc mà không ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của đơn vị kinh doanh dịch vụ tổ chức biểu diễn, trình diễn thời trang, bản ghi âm, ghi hình.

(2) Đối với nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài:

- Bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhân thân tốt, thực hiện hoạt động nghề nghiệp ổn định mà không cần phải thực hiện thủ tục hành chính nhiều lần.

- Giúp nghệ sỹ dễ hiểu, dễ theo dõi, nắm bắt được các quy định pháp luật một cách rõ ràng để tự điều chỉnh hành vi một cách phù hợp cũng như bảo vệ được quyền lợi chính đáng của mình.

- Tạo cơ chế tự chịu trách nhiệm đối với hành vi do nghệ sỹ là người Việt Nam thực hiện trong nước và nước ngoài.

(3) Đối với hệ thống pháp luật:

- Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho đối tượng được cấp phép, quản lý.

- Nâng cao năng lực quản lý và tăng cường chức năng giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình phối hợp.

- Có căn cứ pháp lý để xử lý đối với các cá nhân thực hiện hành vi vi phạm.

(4) Đối với thủ tục hành chính:

Cắt giảm thủ tục hành chính đồng thời là điều kiện kinh doanh cho đơn vị kinh doanh dịch vụ tổ chức biểu diễn, trình diễn thời trang, bản ghi âm, ghi hình.

*Tác động tiêu cực*

- Trước đây các pháp nhân sẽ là đối tượng thực hiện thủ tục hành chính, nhưng nay chuyển sang các cá nhân nghệ sĩ trực tiếp là đối tượng thực hiện thủ tục hành chính. Do là nghệ sĩ định cư ở nước ngoài về Việt Nam biểu diễn nghệ thuật nên sẽ không tránh khỏi lúng túng khi thực hiện lần đầu.

*Giải pháp 2: Tiếp tục quy định việc cấp giấy phép theo quy định pháp luật hiện hành nhưng bổ sung quy định về cơ chế phối hợp quản lý nhà nước*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước:

- Tạo cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động biểu diễn của nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Dễ kiểm soát hoạt động biểu diễn của nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài thông qua đề nghị của các doanh nghiệp trong từng chương trình nghệ thuật và giám sát hoạt động tổ chức biểu diễn của đơn vị tổ chức. Do pháp nhân đề nghị cấp giấy phép vì vậy họ có trách nhiệm lớn hơn trong quản lý hoạt động của các nghệ sĩ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài để tránh ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp và bị xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Đối với hệ thống pháp luật:

- Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Thủ tục hành chính được tiếp tục thực hiện ổn định, không bị thay đổi.

*Tác động tiêu cực*

- Làm tăng chi phí, thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp.

- Chưa giải quyết triệt để các vấn đề bất cập đối với nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi tham gia biểu diễn ở Việt Nam.

- Không có căn cứ pháp lý để xử lý hành vi vi phạm của cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi họ thực hiện hành vi vi phạm. Trường hợp tạm dừng, đình chỉ hoạt động biểu diễn của các cá nhân này sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị đề nghị cấp phép (trong khi đơn vị này không thực hiện hành vi vi phạm).

***2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 1

Thẩm quyền ban hành: Chính phủ

## 3. Chính sách 3: Quản lý hoạt động của các thí sinh đại diện Việt Nam ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu

***3.1. Xác định vấn đề bất cập***

Theo quy định hiện nay, các cá nhân được cấp giấy phép tham dự cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế phải đáp ứng điều kiện đạt danh hiệu chính (nhất, nhì và ba) tại cuộc thi người đẹp, người mẫu trong nước và được một pháp nhân có chức năng hoạt động văn hóa, nghệ thuật đại diện để thực hiện thủ tục cấp phép. Nhưng trong thực tiễn quản lý hoạt động này thời gian vừa qua đã phát sinh một số bất cập cần áp dụng chính sách quản lý mới, cụ thể như sau:

- Trên thế giới có nhiều cuộc thi sắc đẹp khác nhau, mỗi cuộc thi có quy mô, tiêu chí riêng và nhà tổ chức các hoạt động này đều muốn mời đại diện nhiều quốc gia đến tham dự để nâng uy tín cuộc thi vì vậy họ đều tìm kiếm và gửi thư mời đại diện Việt Nam tham dự và nhiều cá nhân Việt Nam không đáp ứng các điều kiện hiện hành vẫn ra nước ngoài, tự nhận là đại diện Việt Nam tham dự các cuộc thi sắc đẹp quốc tế và sau đó chấp nhận nộp phạt vi phạm hành chính.

- Thời gian trước đây, các đơn vị không đủ năng lực, không được cấp phép tổ chức ở Việt Nam đưa thí sinh ra nước ngoài thi người đẹp, người mẫu và tổ chức trao danh hiệu, giải thưởng cho các cá nhân tham dự. Tuy nhiên, qua theo dõi, các trường hợp này hiện nay đang có xu hướng giảm dần do chi phí tổ chức lớn, không có nhà tài trợ và không tuyển được thí sinh. Hiện nay, các cuộc thi trên chuyển thành các chương trình vinh danh, trao giải, không thông qua các phần thi để chấm, chọn, không mang tính chất thi người đẹp, người mẫu để tiết kiệm chi phí (như chương trình vinh danh các nữ doanh nhân) nhưng các danh hiệu, giải thưởng lại có gắn với tên gọi Hoa hậu, Hoa khôi, Nữ hoàng... Các cá nhân nhận được danh hiệu về Việt Nam đưa tin đăng quang trên báo chí, truyền thông gây ra sự nhầm lẫn, nhiều trường hợp lợi dụng danh hiệu đạt được để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều này gây nên nhiều dư luận trái chiều trong xã hội ảnh hưởng đến hình ảnh những người hoạt động nghề nghiệp chân chính, đặc biệt của các cá nhân đã đạt danh hiệu người đẹp, người mẫu trong nước và cá nhân đang hoạt động trong nghề người mẫu, trình diễn thời trang.

***3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

- Quy định lại về điều kiện và thủ tục cấp giấy phép dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế cho phù hợp với thực tiễn trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

- Mở rộng, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các cá nhân Việt Nam ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế. Hạn chế tình trạng bất chấp, vi phạm các quy định pháp luật để ra nước ngoài dự thi sắc đẹp như đã từng xảy ra trong thời gian vừa qua nhưng vẫn đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Phân biệt các cuộc thi và có cơ chế không công nhận các danh hiệu đạt được do vi phạm quy định pháp luật.

***3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp 1: Cắt giảm thủ tục cấp giấy phép dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế*

Không quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép ra nước ngoài dự thi của các thí sinh Việt Nam. Việc tham dự của thí sinh là tự do và sẽ được thực hiện khi có giấy mời của Ban Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế.

*Giải pháp 2: Đơn giản hóa điều kiện đối với thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế*

- Tiếp tục quy định điều kiện, thủ tục cấp phép dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế và mở rộng đối tượng đủ điều kiện ra nước ngoài dự thi là 10 thí sinh (top 10) có điểm số cao nhất trong các cuộc thi người đẹp, người mẫu trong nước.

- Có cơ chế không công nhận đối với các danh hiệu đạt được do thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, không có tính chất đại diện Việt Nam để làm cơ sở quy định trong các văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

***3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*Giải pháp 1: Cắt giảm thủ tục cấp giấy phép dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế*

*Tác động tích cực*

(1) Tạo cơ chế thông thoáng, thuận lợi trong hoạt động dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế, các thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài không phải thực hiện thủ tục hành chính.

(2) Cắt giảm thủ tục hành chính đối với việc cấp giấy phép ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế.

(3) Đối với hệ thống pháp luật: Bãi bỏ quy định về thủ tục hành chính.

*Tác động tiêu cực*

- Không có cơ chế, chế tài quản lý việc các cá nhân đại diện cho phụ nữ Việt Nam ra nước ngoài tham dự các cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế. Gây ra tình trạng “loạn” danh hiệu sắc đẹp, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

 - Ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh, hoạt động nghề nghiệp của những cá nhân được trao danh hiệu “Hoa hậu, hoa khôi…” đúng quy định pháp luật, có hoạt động nghề nghiệp chân chính.

*Giải pháp 2: Đơn giản hóa điều kiện đối với thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước: Tiếp tục duy trì biện pháp quản lý nhà nước trực tiếp đối với hoạt động dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế. Chọn lọc và hạn chế tình trạng “loạn” danh hiệu sắc đẹp gây bức xúc trong dư luận xã hội và tính trạng bất chấp vi phạm quy định pháp luật để ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu.

(2) Đối với thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu quốc tế và tổ chức đưa thí sinh tham dự cuộc thi:

- Thuận lợi, dễ dàng tham dự cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế.

- Đảm bảo hình ảnh, hoạt động nghề nghiệp của các cá nhân thí sinh dự thi người đẹp, người mẫu.

(3) Đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo sự ổn định đối với các quy định pháp luật và đơn giản hóa các quy định về thủ tục hành chính.

*Tác động tiêu cực*

Các tổ chức, cá nhân vẫn tiếp tục thực hiện các thủ tục hành chính trong việc ra nước ngoài tham dự các cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế.

***3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 2

Thẩm quyền ban hành: Chính phủ

## 4. Chính sách 4: Cắt giảm điều kiện kinh doanh lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn đối với các điều kiện liên quan đến thực thi quyền tác giả, quyền liên quan

***4.1. Xác định vấn đề bất cập***

- Việc quy định hợp đồng, văn bản thỏa thuận trong thành phần hồ sơ cấp phép tổ chức biểu diễn và phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu gây nhiều khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan trong quá trình thực hiện thủ tục cấp phép khi vừa phải thực hiện thẩm định nội dung chương trình, vừa phải xác định tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, phạm vi ủy quyền sử dụng quyền tác giả. Với việc áp dụng thủ tục trên, cơ quan nhà nước đang thực hiện không đúng thẩm quyền khi kiểm tra việc xác lập, thực hiện quan hệ thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Sở hữu trí tuệ.

- Quan hệ giữa tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và tổ chức, cá nhân sử dụng tác phẩm là quan hệ dân sự. Việc quy định và coi văn bản thỏa thuận sử dụng tác phẩm là một thành phần trong hồ sơ hành chính đã biến quan hệ thỏa thuận dân sự thành quan hệ hành chính. Trong quan hệ này, cơ quan nhà nước và tác giả, chủ sở hữu quyền (đặc biệt là tổ chức đại diện quyền tác giả) vừa là chủ thể trong quan hệ hành chính vì cùng có thẩm quyền cấp giấy phép, vừa là chủ thể của quan hệ thỏa thuận dân sự vì các cá nhân, tổ chức sử dụng, khai thác quyền tác giả không những chịu trách nhiệm với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả mà còn chịu trách nhiệm với cơ quan quản lý nhà nước.

- Quy định hiện nay không đảm bảo thực hiện nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự về quyền bình đẳng giữa các bên trong quá trình thỏa thuận, ký kết hợp đồng và quan hệ dân sự được xác lập, thực hiện không dựa trên cơ sở tự do, tự nguyện, thiếu thiện chí, trung thực quy định tại Điều 3 Bộ luật Dân sự năm 2015. Cụ thể, việc tổ chức đại diện quyền tác giả không công khai quan hệ cũng như phạm vi đại diện - ủy quyền với các tác giả đã dẫn đến việc thu tiền các đơn vị tổ chức và mức phân chia tiền quyền tác giả không công khai, thiếu minh bạch gây khó khăn cho các cơ quan nhà nước trong quá trình thẩm định hồ sơ và đơn vị tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng. Tính chất không công bằng, minh bạch còn thể hiện ở trường hợp đơn vị tổ chức biểu diễn vẫn phải trả tiền quyền tác giả mặc dù không sử dụng tác phẩm trong chương trình biểu diễn do số tiền này đã được thanh toán trước đó trong quá trình thực hiện thủ tục cấp phép biểu diễn.

- Theo quy định Luật Sở hữu trí tuệ, việc áp dụng các biện pháp bảo vệ đối với những hành vi xâm phạm quyền quyền tác giả, quyền liên quan dựa trên yêu cầu của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan để cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng các biện pháp dân sự, hành chính, hình sự và hải quan. Quy định về thẩm quyền của cơ quan nhà nước trong quá trình cấp phép biểu diễn, trước khi tác giả, chủ sở hữu quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ không phù hợp với quy định của pháp luật Sở hữu trí tuệ.

- Việc thực hiện cam kết, thỏa thuận với tác giả là điều kiện mà các tổ chức, cá nhân phải thực hiện khi kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu. Vì vậy, chính sách này chính sách cần được rà soát, quy định lại để phù hợp với yêu cầu Chính phủ về việc chuyển đổi từng bước phương thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm trong xây dựng, thực hiện các điều kiện kinh doanh, gắn với nghĩa vụ và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật trong hoạt động đầu tư kinh doanh của các tổ chức, cá nhân.

***4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

- Đảm bảo cơ quan quản lý nhà nước về nghệ thuật biểu diễn thực hiện cấp giấy phép tổ chức biểu diễn và giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu đúng thẩm quyền.

- Đảm bảo thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự quy định tại Điều 3 Bộ luật Dân sư năm 2015 và nguyên tắc không hành chính hóa quan hệ dân sự.

- Nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các biện pháp bảo về quyền tác giả, quyền liên quan quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ.

- Đảm bảo người dân có “quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hoá, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa” quy định tại Điều 41 Hiến pháp năm 2013.

- Cắt giảm điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp khi tham gia hoạt động lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn để chuyển đổi sang phương thức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm khi cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan.

- Nâng cao năng lực bảo vệ quyền tác giả của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, hạn chế sự chồng chéo các quy định trong hệ thống pháp luật và đảm bảo thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức biểu diễn nghệ thuật cũng như sức sáng tạo của các tác giả.

***4.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp 1: Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 15/2016/NĐ-CP*

*Giải pháp 2:* *Cắt giảm điều kiện kinh doanh về thực thi quyền tác giả và quy định căn cứ pháp lý để doanh nghiệp, đơn vị tổ chức tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực thi quyền tác giả, quyền liên quan*

- Không quy định “văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả” trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

- Quy định trong đơn đề nghị nội dung cam kết của đơn vị đề nghị với cơ quan cấp giấy phép về việc tuân thủ quy định về thực thi quyền tác giả, quyền liên quan. Đây là cơ sở để ban hành các quy định về xử phạt vi phạm hành chính và quy định hạn chế hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn của đơn vị thực hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan.

*Giải pháp 3: Thay đổi hình thức thực thi quyền tác giả từ văn bản cam kết/thỏa thuận thành văn bản chứng minh thực thi quyền tác tác giả*

- Không quy định “văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả” trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

- Quy định thành phần hồ sơ trong thủ tục cấp phép có văn bản chứng minh thanh toán tiền quyền tác giả.

***4.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*Giải pháp 1: Giữ nguyên quy định tại Nghị định số 15/2016/NĐ-CP*

*Tác động tích cực*

Ổn định các quy định thủ tục cấp giấy phép, không phát sinh chi phí sửa đổi, bổ sung Nghị định số 79/2012/NĐ-CP và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP.

*Tác động tiêu cực*

- Gây khó khăn cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong quá trình cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật và giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc sân khấu.

- Giữ nguyên điều kiện kinh doanh đối với các doanh nghiệp, đơn vị tổ chức biểu diễn, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình.

- Không giải quyết được những bất cập về lý luận và thực tiễn quá trình thực thi quy định pháp luật.

 *Giải pháp 2: Quy định trong đơn đề nghị nội dung cam kết của đơn vị đề nghị với cơ quan cấp giấy phép về việc tuân thủ quy định về thực thi quyền tác giả, quyền liên quan.*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước:

- Tạo cơ chế thông thoáng, thuận lợi trong hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang đồng thời đảm bảo thực thi quy định pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Đảm bảo cơ quan cấp phép thực hiện đúng thẩm quyền.

(2) Đối với các pháp nhân đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang”:

- Thuận lợi, dễ dàng thực hiện thủ tục hành chính.

- Nâng cao ý thức tuân thủ các quy định về thực thi quyền tác giả và ý thức chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc xin phép và trả thù lao quyền tác giả, quyền liên quan.

(3) Đối với các tác giả, người biểu diễn: Được đảm bảo thực hiện đúng quy định về bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan tại Luật Sở hữu trí tuệ.

(4) Đối với hệ thống pháp luật:

- Nâng cao thực thi, áp dụng và đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan và quy định về các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan.

- Đơn giản hóa các quy định về thủ tục hành chính đồng thời đảm bảo không hành chính hóa các quan hệ dân sự.

*Giải pháp 3: Quy định thành phần hồ sơ trong thủ tục cấp phép có văn bản chứng minh thanh toán tiền quyền tác giả.*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước: Đảm bảo việc thực thi quy định thẩm định nội dung chương trình và phê duyệt nội dung ban ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

(2) Đối với các pháp nhân đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề “kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang”: Nâng cao ý thức tuân thủ các quy định về thực thi quyền tác giả.

(3) Đối với các tác giả, người biểu diễn:

- Được đảm bảo thực hiện đúng quy định về thực thi quyền tác giả, quyền liên quan tại Luật Sở hữu trí tuệ.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm trong việc xây dựng mức thu tiền quyền tác giả, quyền liên quan công khai, minh bạch, công bằng giữa các đơn vị.

*Tác động tiêu cực*

- Chưa giải quyết triệt để quy định hành chính điều chỉnh các quan hệ dân sự.

- Quy định này cần nghiên cứu và đồng bộ với quy định pháp luật về mức thu, chế độ thu và khung biểu giá tiền quyền tác giả, quyền liên quan.

***4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 2

Thẩm quyền ban hành: Chính phủ

## 5. Chính sách 5: Quản lý các tác phẩm âm nhạc, sân khấu được sáng tác trước năm 1975 tại các tỉnh phía Nam đảm bảo phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước về văn hóa, nghệ thuật

***5.1. Xác định vấn đề bất cập***

Quy định về việc quản lý, cấp phép đối với tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975 là vấn đề phức tạp, trong đó có yếu tố lịch sử để lại. Trong thời gian trước đây, việc cấp phép, phổ biến tác phẩm sáng tác trước năm 1975 được thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Toàn bộ các tác phẩm được cấp phép phổ biến đều của các tác giả phía Nam hoặc tác giả miền Bắc di chuyển vào phía Nam định cư.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua đã nảy sinh một số vấn đề phức tạp trong công tác quản lý trong hoạt động này như: Việc cấp phép một số bài hát đã trở nên quen thuộc, phổ biến trong thực tế có cần thiết hay không; Danh mục bài hát được phổ biến rộng rãi có phù hợp với thực tế hay không...Vì vậy đặt ra yêu cầu cần quy định lại nội dung quản lý đối với các bài hát sáng tác trong thời kỳ mới.

***5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

- Giải quyết các vấn đề phức tạp đối với công tác quản lý tác phẩm âm nhạc, sân khấu.

- Đảm bảo biện pháp quản lý đối với các tác phẩm âm nhạc, sân khấu, ngăn chặn những bài hát có nội dung, ca từ trái với thuần phong mỹ tục, đi ngược lại chính sách của Đảng, trái với pháp luật Nhà nước.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong việc phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975.

- Đảm bảo biện pháp quản lý nhà nước đối với các tác phẩm âm nhạc, sân khấu và ngăn chặn những bài hát có nội dung, ca từ trái với thuần phong mỹ tục, đi ngược lại chính sách của Đảng, trái với pháp luật Nhà nước.

***5.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp 1:*

- Bãi bỏ quy định về cấp phép phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975 và tác phẩm do người Việt Nam định cư ở nước ngoài sáng tác.

- Quy định cụ thể Danh mục tác phẩm cấm phổ biến, lưu hành.

*Giải pháp 2:*

Quy định cụ thể điều kiện đối với tác phẩm âm nhạc, sân khấu được phổ biến, lưu hành để làm cơ sở cho các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thủ tục cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

*Giải pháp 3:*

Tiếp tục quy định thủ tục cấp phép phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975 và tác phẩm do người Việt Nam định cư ở nước ngoài sáng tác nhưng quy định cụ thể những tác phẩm âm nhạc, sân khấu thuộc phạm vi thẩm định trước khi cấp phép phổ biến và những tác phẩm không là đối tượng phải là đối tượng thực hiện thủ tục này.

***5.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*Giải pháp 1: Quy định Danh mục tác phẩm cấm phổ biến, lưu hành*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước: Đảm bảo hoạt động quản lý đối với các tác phẩm âm nhạc, sân khấu, phù hợp với chủ trương, đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng và Nhà nước đồng thời cắt giảm thủ tục hành chính.

(2) Đối với người dân và các cá nhân, tổ chức sử dụng tác phẩm: Thuận lợi trong việc tra cứu, sử dụng và thực thi các quy định pháp luật về nghệ thuật biểu diễn.

(3) Đối với hệ thống pháp luật: Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng.

*Tác động tiêu cực*

- Việc quy định Danh mục tác phẩm âm nhạc, sân khấu cấm phổ biến dễ dẫn đến tác động tiêu cực trong dư luận, đánh giá “không quản được thì cấm”.

- Việc ban hành Danh mục tác phẩm cấm phổ biến còn tác động đến tác giả là người sáng tạo ra tác phẩm, vô hình chung là cấm tác giả được phổ biến tác phẩm. Nội dung này cần được thể hiện tại văn bản Luật.

- Dễ để lọt những tác phẩm có nội dung xấu, đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước vì nằm ngoài danh sách cấm và những tác phẩm này được phổ biến, tác động xấu đến công chúng, xã hội.

*Giải pháp 2* *Quy định giao việc thẩm định, cấp phép tác phẩm cho các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trực tiếp quản lý trong các chương trình tổ chức biểu diễn nghệ thuật.*

*Tác động tích cực*

(1) Đối với nhà nước:

- Đảm bảo hoạt động quản lý đối với các tác phẩm âm nhạc, sân khấu.

- Tăng cường phân cấp quản lý và giao quyền, trách nhiệm cho các địa phương trong công tác thẩm định, cấp phép các bài hát sáng tác trước năm 1975.

(2) Đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*Tác động tiêu cực*

- Việc giao cho các địa phương thẩm định, cấp phép sẽ phát sinh sự không thống nhất trong công tác quản lý nhà nước, cụ thể có tác phẩm được biểu diễn ở địa phương này nhưng không được biểu diễn ở địa phương khác, gây khó khăn cho các đơn vị sử dụng tác phẩm.

- Tiếp tục tạo sự quan tâm, chú ý, gây bức xúc trong công chúng đối với những tác phẩm được sáng tác trong thời kỳ trước năm 1975.

*Giải pháp 3:* Q*uy định thủ tục cấp phép phổ biến tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975 và tác phẩm do người Việt Nam định cư ở nước ngoài sáng tác nhưng quy định cụ thể các trường hợp không phải thực hiện thủ tục này*

*Tác động tích cực*

 (1) Đối với nhà nước: Đảm bảo hoạt động quản lý đối với các tác phẩm âm nhạc, sân khấu sáng tác trước năm 1975, kịp thời ngăn chặn tác phẩm có nội dung, tư tưởng không phù hợp với chủ trương, đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng và Nhà nước.

(2) Đối với người dân và các cá nhân, tổ chức sử dụng tác phẩm: Thuận lợi trong việc tra cứu, sử dụng và thực thi các quy định pháp luật về nghệ thuật biểu diễn.

(3) Đối với hệ thống pháp luật: Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*Tác động tiêu cực*

Việc đánh giá, xác định những trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp phép phổ biến là tương đối khó khăn, cần nghiên cứu, rà soát để có phương án quản lý phù hợp.

***5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 3

Thẩm quyền ban hành: Chính phủ

# III. LẤY Ý KIẾN

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn cùng với việc lấy ý kiến góp ý, thẩm định của Bộ Tư pháp đối với đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

Trên cơ sở ý kiến góp ý, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo. Đối với những vấn đề có ý kiến khác nhau sẽ được nghiên cứu, giải trình và làm rõ trong từng giải pháp.

# IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

- Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức triển khai Nghị định.

- Cơ quan giám sát thực hiện chính sách: Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan./.